

Bản tin chứng khoán

Trong số này

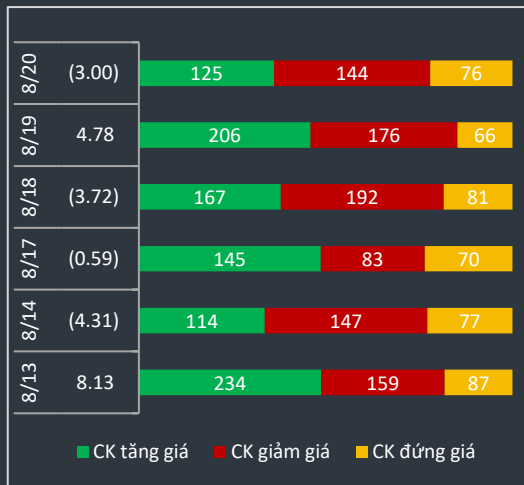
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VHM	1,765.5
PHR	55.8
KSB	14.2
HSG	8.7
DPM	6.3
BMP	4.6
GVR	4.1
VCB	4.0
VCI	3.8
NLG	1.9
STB	1.8
VRE	(12.9)
NSC	(15.4)
VIC	(17.0)
DXG	(17.3)
PVS	(18.6)
MSN	(24.9)
PGS	(26.1)
VNM	(30.5)
VGC	(133.8)

Nhà đầu tư đã có sự chuẩn bị tinh thần trước với ngày đáo hạn hợp đồng phái sinh nhưng diễn biến giao dịch ở phiên ATC diễn ra khá bình lặng và không có nhiều đột biến. Lực cầu hấp thụ kém so với lượng cung đẩy ra làm chỉ số Index giảm nhẹ cuối phiên. Ở nhóm blup chip số cổ phiếu giảm chiếm áp đảo hơn với POW, GAS, PLX, STB. Tăng giá tốt nhất trong ngày nằm ở nhóm Mid cap và penny nhiều hơn. Ở sàn HNX, ACB điều chỉnh giá sao khi trả cổ tức không những tăng mạnh 5.6% lên 20.8 mà thanh khoản còn đạt 19,5 triệu cổ phiếu trao tay.

Nhiều cổ phiếu dòng midcap và penny tăng giá mạnh bất chấp thị trường điều chỉnh như ASP, HRC, HAP, QBS, NAV, PTL, QCG, SAV, SVT, SJS ... Nhóm bất động sản nổi bật DXG tăng trở lại sau khi đã giảm sát vùng đáy 9. HDG đang tăng 4.2% và sắp về lại đỉnh cũ hồi tháng 6. Trái với việc khối ngoại bán ra HDG nhưng dòng tiền trong nước vẫn giao dịch mua vào cổ phiếu này khá tốt. Kết quả 6 tháng đầu năm 2020, HDG đạt 2.916 tỷ đồng doanh thu thuần tăng 55% so với cùng kỳ, LNST đạt 706,3 tỷ đồng tăng 38,8% so với nửa đầu năm 2019. Trong nửa đầu năm 2020 doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản đóng góp 73%, doanh thu xây lắp và cung cấp dịch vụ và cho thuê BĐS đầu tư cũng tăng trưởng đáng kể so với cùng kỳ. EPS tính đến Q2 đạt gần 6,500, PE chỉ khoảng 3.4 - ở mức thấp nhất trong mấy năm gần đây.

Trái với trạng thái thăm dò buổi sáng, phiên chiều thị trường giao dịch sôi động hơn với nhiều lệnh lớn. Nhóm ngành ngân hàng vẫn đi ngang và chỉ có ACB tăng nhiều nhất. Cổ phiếu KCN đáng chú ý nhất PHR được khối ngoại mua ròng đến cả triệu cổ phiếu. GVR, D2D cũng tăng mạnh trong khi nhóm Sonadezi SZL, SZC và ITA, KBC, LHG điều chỉnh nhẹ.

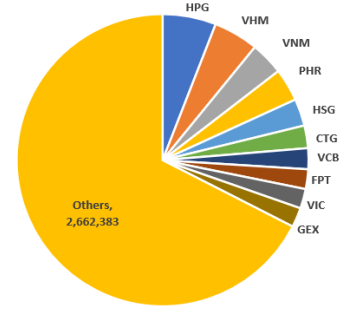
Khối ngoại trong ngày giao dịch có giao dịch mua ròng thỏa thuận VHM hơn 1,765 tỷ đồng. Một số cổ phiếu mua ròng đáng chú ý có PHR(55.8 tỷ), KSB(14.2 tỷ), HSG(8.7 tỷ), DPM(6.3 tỷ) và BMP (4.6 tỷ). Phía bán ròng ghi nhận VGC(-133.8 tỷ), VNM(-30.5 tỷ), PGS(-26.1 tỷ), MSN(-24.9 tỷ).

Vnindex 848.21

▼ -3. (-0.35%)



Top giá trị giao dịch (tỷ VND)



Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
GVR	11.7	200	1.74
TPB	21.4	250	1.18
DHG	97.0	700	0.73
EIB	17.0	100	0.59
FPT	47.1	200	0.43
REE	35.3	-	-
BHN	48.0	-	-
KDH	23.3	-	-
VCB	83.0	-	-
VHM	80.0	-	-
MBB	17.1	-	-
PNJ	55.6	-	-
CTG	23.3	-	-
VRE	26.4	-	-
BVH	45.3	-	-
VNM	115.2	(100)	(0.09)
MWG	81.7	(100)	(0.12)
VPB	21.4	(50)	(0.23)
VJC	99.6	(400)	(0.40)
SAB	179.6	(1,000)	(0.55)
VIC	86.0	(500)	(0.58)
HPG	24.1	(150)	(0.62)
NVL	62.9	(400)	(0.63)
HVN	24.1	(200)	(0.82)
BID	38.3	(350)	(0.91)
TCB	20.0	(200)	(0.99)
HDB	26.9	(300)	(1.10)
MSN	52.0	(700)	(1.33)
PLX	46.4	(650)	(1.38)
STB	10.7	(150)	(1.39)
GAS	71.0	(1,100)	(1.53)
HNG	12.6	(200)	(1.56)
POW	10.0	(200)	(1.96)

Chỉ số Vnindex điều chỉnh nhẹ trong ngày về 848 điểm. Thanh khoản đạt ở mức cao trên 5,100 tỷ ở cả 3 sàn nhờ một phần giao dịch liên quan phái sinh. Về tín hiệu kỹ thuật, chỉ số Vnindex đang đi vào vùng quá mua ngắn hạn. Khoảng cách giữa hai vùng biên chỉ cách nhau khoảng 30 điểm vì vậy mức độ điều chỉnh sẽ không quá lớn. Nhóm ngành BĐS khu công nghiệp vẫn đang được quan tâm nhất hiện tại. Các cổ phiếu nếu có đợt điều chỉnh là cơ hội để tích lũy thêm như PHR, KDC, FPT, GVR, DGW, TIP.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Vùng Mua	Close / Support	Resistance/ Close
GVR	11.7	6.40	10.5	14	Mua quanh 11. mục tiêu 15	11.4%	19.7%
TIP	25.6	12.60	22	32	Mua quanh 24-25. Mục tiêu 30	16.4%	25.0%
HDG	22.3	5.40	18	26	Mua quanh 20-22. Mục tiêu 25	23.9%	16.6%
TLG	34.8	(2.10)	28	45	Nắm giữ. Mục tiêu 42	24.3%	29.3%
PHR	57.6	7.30	38	65	Mua quanh 48-50. Mục tiêu 65	51.6%	12.8%
MWG	81.7	(0.60)	62	100	Mua quanh 73-75. Mục tiêu 95	31.8%	22.4%
KDC	35.1	4.50	29	50	Mua quanh 31-33. Mục tiêu 45	21.0%	42.5%
HPG	24.1	(1.60)	21	30	Nắm giữ. Mục tiêu 28	14.8%	24.5%
GTN	23.0	(3.80)	20	25	Mua quanh 21-22. Mục tiêu 25	15.0%	8.7%
DGW	46.2	8.60	33	48	Nắm giữ. Mục tiêu 50	40.0%	3.9%
DBC	46.5	(2.50)	45	57	Mua quanh 45-46.	3.3%	22.6%
VCB	83.0	-	60	95	Mua quanh 79-81 Mục tiêu 95	38.3%	14.5%

FPT - Công ty cổ phần FPT - Công bố doanh thu thuần và lợi nhuận trước thuế (LNTT) tháng 7 lần lượt đạt 2.347 tỷ và 434 tỷ đồng, tăng lần lượt 4,3% và 8,8% so với cùng kỳ năm 2019. Tính lũy kế 7 tháng, doanh thu tăng 8,2% lên 15.958 tỷ đồng, LNTT đạt 2.862 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ tăng 13,9% đạt 1.922 tỷ đồng. Biên LNTT tăng lên 17,9% từ 17,2% cùng kỳ năm trước.

FPT	2018	2019	6T.2019	6T.2020	Tăng giảm (%)
Doanh thu	23,213.5	27,717.0	12,492.4	13,610.6	9.0%
Lợi nhuận	2,620.2	3,135.4	1,418.0	1,625.8	14.7%
Lợi Nhuận Gộp	8,722.9	10,712.0	4,857.5	5,346.1	10.1%
Chi phí lãi vay	238.3	359.0	145.1	201.0	38.5%
KLCP DLH (triệu CP)	613.6	678.4	678.4	784.0	15.6%
VCSH	14,772.2	16,796.5	15,802.7	17,901.0	13.3%
Vay Ngắn Hạn	6,598.9	7,513.6	7,273.3	9,571.9	31.6%
Vay Dài Hạn	366.8	349.8	278.0	803.3	188.9%
Nợ Vay/VCSH	47.2%	46.8%	47.8%	58.0%	
Book Value	24,073	24,761	23,295	22,833	
EPS	4,270	4,622	4,318	4,264	
ROE	17.7%	18.7%	18.5%	18.7%	
PE				11.03	
P/BV				2.06	

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

D2D	2.71
LIX	2.73
HAX	3.66
LSS	3.73
CMG	4.17
HDG	4.21
GIL	4.70
KDC	4.78
VNE	4.88
TAC	5.33
TNA	5.65
UDC	6.34
PXI	6.58
SJS	6.64
L10	6.67
SAV	6.78
NAV	6.80
PTL	6.82
QCG	6.84
QBS	6.88
HAP	6.93

Top tăng giá HNX

NSH	6.67
KSQ	7.14
VKC	7.32
VCR	7.69
PGS	8.00
CDN	8.18
SDT	8.82
SLS	8.90
SRA	9.38

DVP - CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ - Đã thông qua kết quả kinh doanh quý II/2020 với doanh thu hơn 179,4 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế gần 120 tỷ đồng. Trong quý III/2020, VDP đạt mục tiêu doanh thu 135 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 65 tỷ đồng.

PLX - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam – Đã thông qua kế hoạch trả cổ tức còn lại năm 2019 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông vào 04/9/2020 và thanh toán bắt đầu từ ngày 22/9/2020.

LIG - Công ty Cổ phần Licogi 13 - Sẽ triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ với khối lượng 21,3 triệu cổ phiếu. Nếu thành công, vốn điều lệ của công ty dự kiến tăng từ 436 tỷ lên 649 tỷ đồng. Thời gian thực hiện trong năm 2020 sau khi UBCKNN chấp thuận. Danh sách nhà đầu tư chiến lược bao gồm 12 cá nhân. Mỗi nhà đầu tư này đăng ký mua 1,72-1,78 triệu cổ phiếu và dự kiến nắm giữ 2,65-2,74% cổ phần sau phát hành.

GEX - Tổng CTCP Thiết bị điện Việt Nam - Thông báo ông Nguyễn Hoa Cương sẽ đảm nhận chức danh Chủ tịch HĐQT thay thế cho ông Nguyễn Văn Tuấn kể từ ngày 20/8. Đồng thời, công ty còn ra 2 thông báo bổ nhiệm ông Nguyễn Trọng Hiền và ông Lương Thanh Tùng giữ chức danh Phó Chủ tịch HĐQT Gelex kể từ ngày 20/8.

EBS - Công ty cổ phần Sách giáo dục tại TP Hà Nội - Thông báo sẽ thành lập mới Công ty cổ phần Năng lượng EBS Solar Việt Nam với vốn điều lệ 10 tỷ đồng. Trong đó EBS góp 87,8% vốn vào pháp nhân mới, phần vốn góp còn lại đến từ cán bộ công nhân viên của EBS.

HTV - CTCP Logistics Vicem - Ngày 14/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 15/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/9/2020.

FRT - CTCP Bán lẻ kỹ thuật số FPT - Ngày 27/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 28/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 18/9/2020.

BCE - CTCP Xây dựng và Giao thông Bình Dương - Ngày 03/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 04/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/9/2020.



Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

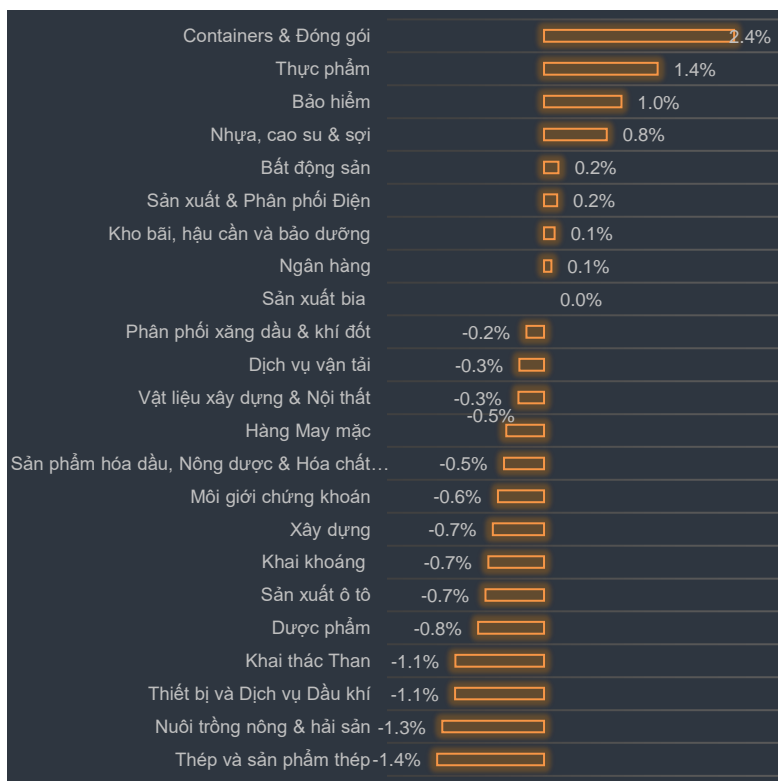
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
GEG	16.8	(3.17)	16.50	1.8%	(40.50)	422,138	33.0	49.7
VPI	41.9	0.12	40.50	3.5%	(1.60)	617,625	54.1	65.9
CII	17.8	(0.84)	17.10	4.1%	(31.50)	1,196,963	49.6	74.3
DBD	46.4	0.22	44.10	5.2%	(25.10)	21,443	44.9	55.2
VJC	99.6	(0.40)	94.50	5.4%	(32.80)	305,811	42.4	70.0
MSN	52	(1.33)	49.00	6.1%	(35.70)	1,174,912	40.6	55.6
HNG	12.6	(1.56)	11.60	8.6%	(27.20)	665,485	46.7	77.4
VND	11.5	(0.86)	10.30	11.7%	(20.90)	521,333	42.7	68.4
AST	45	0.22	40.00	12.5%	(48.80)	59,874	46.6	65.7
DPG	22.2	1.60	19.40	14.4%	(53.30)	215,766	53.6	79.6
CTI	12.8	(1.54)	11.10	15.3%	(46.60)	592,355	42.0	69.9
IBC	23.3	0.65	20.10	15.9%	(3.10)	214,007	48.5	65.4
FLC	2.9	(0.35)	2.50	16.0%	(43.90)	10,106,092	40.9	70.4
KOS	30	(0.99)	25.80	16.3%	(11.50)	591,068	44.9	42.3
EIB	17	0.59	14.60	16.4%	(10.10)	165,424	48.2	57.0
SBT	13.9	(1.42)	11.90	16.8%	(37.10)	3,309,574	45.2	74.4
NVB	8.3	0.00	7.10	16.9%	(14.40)	2,895,611	36.3	12.2
CEO	6.9	0.00	5.90	16.9%	(33.00)	1,740,994	41.9	60.0
SAS	24.1	0.00	20.50	17.6%	(35.00)	5,861	51.1	76.2
HPX	26.6	0.38	22.60	17.7%	(7.50)	462,406	47.6	74.8
PPC	23.2	(0.85)	19.70	17.8%	(16.30)	125,284	42.1	66.7
MBS	9.1	(2.15)	7.70	18.2%	(28.70)	95,669	47.5	72.8
STK	14.9	0.00	12.60	18.3%	(24.80)	98,539	48.3	82.4
VCS	61	0.00	51.30	18.9%	(42.30)	127,968	51.7	85.3



Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
ACB	20.8	3,894,075	71	89.3	51.8%	0.0%	13.7	20.8	4,164	5.0
HPG	24.1	12,306,278	58.1	82.8	81.2%	-1.6%	13.3	24.5	3,031	8.0
NVL	62.9	1,264,054	47.6	36.2	23.3%	-3.4%	51	65.1	3,668	17.1
BCM	30.5	33,754	68.9	79.8	89.4%	-4.7%	16.1	32	2,430	12.6
FPT	47.05	1,364,282	56.9	91.6	39.2%	-7.7%	33.8	51	4,870	9.7
MCH	71.3	53,274	61.1	49.4	40.4%	-7.8%	50.8	77.3	5,730	12.4
HDB	26.85	938,459	56.6	87	55.2%	-10.5%	17.3	30	3,781	7.1
VCB	83	733,112	55.5	89.5	45.1%	-12.2%	57.2	94.5	4,849	17.1
VNM	115.2	1,053,900	53.2	77.7	39.5%	-12.5%	82.6	131.6	6,061	19.0
CTG	23.3	3,835,048	54.3	80	35.5%	-16.2%	17.2	27.8	2,510	9.3
VEA	42.6	143,168	46.5	41.9	52.1%	-18.2%	28	52.1	5,480	7.8
GVR	11.7	1,257,963	59.8	87.5	41.0%	-19.3%	8.3	14.5	826	14.2
VHM	80	1,618,627	56.4	80.8	46.0%	-19.6%	54.8	99.5	7,663	10.4
TCB	20	1,576,410	54	93.6	34.2%	-20.3%	14.9	25.1	2,987	6.7
VGI	26.7	380,852	48.9	74.2	40.5%	-20.5%	19	33.6	440	60.7
PLX	46.35	775,091	55.6	90.4	35.1%	-22.0%	34.3	59.4	997	46.5
SHB	13.4	2,355,167	57.5	87.4	173.5%	-25.6%	4.9	18	2,014	6.7
VPB	21.35	2,865,807	47.9	74.5	25.6%	-25.9%	17	28.8	3,747	5.7
VRE	26.35	2,128,601	48.7	53	48.9%	-26.0%	17.7	35.6	1,179	22.3
MBB	17.05	3,627,001	54.9	90.5	25.4%	-27.4%	13.6	23.5	3,432	5.0
POW	10	3,126,140	55.7	87	40.8%	-27.5%	7.1	13.8	899	11.1
VIC	86	372,155	40	43.9	20.3%	-30.0%	71.5	122.8	2,074	41.5
BID	38.25	822,431	46.2	65.9	24.2%	-31.1%	30.8	55.5	2,181	17.5
GAS	71	543,298	53.5	85.7	38.1%	-31.3%	51.4	103.4	5,869	12.1
ACV	55	200,303	48.3	83.9	30.3%	-31.3%	42.2	80.1	3,760	14.6
SAB	179.6	155,550	49.5	62.3	55.5%	-31.5%	115.5	262.1	7,068	25.4
VJC	99.6	305,811	42.4	70	5.4%	-32.8%	94.5	148.2	7,860	12.7
HVN	24.1	511,876	47.4	77.8	35.4%	-34.0%	17.8	36.5	(1,030)	(23.4)
MSN	52	1,174,912	40.6	55.6	6.1%	-35.7%	49	80.9	3,952	13.2
MWG	81.7	721,414	53.8	81.5	38.7%	-36.2%	58.9	128	8,820	9.3
BSR	6.4	2,355,771	48.6	45.7	33.3%	-37.3%	4.8	10.2	940	6.8
BVH	45.3	534,230	49.8	69.8	40.2%	-39.4%	32.3	74.7	1,141	39.7

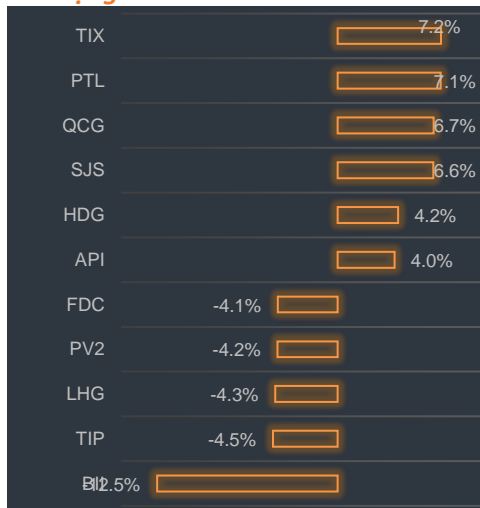
Tăng giảm ngành trong ngày



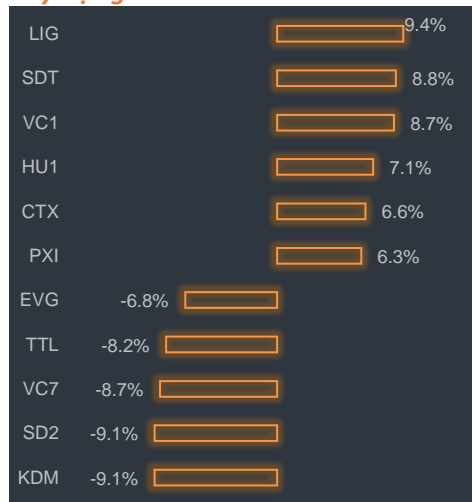
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	TIX, PTL, QCG
Xây dựng:	LIG, SDT, VC1
Dầu khí:	PGS, ASP, PGC
Chứng khoán:	SBS, AGR, APG
Ngân hàng:	ACB, TPB, EIB

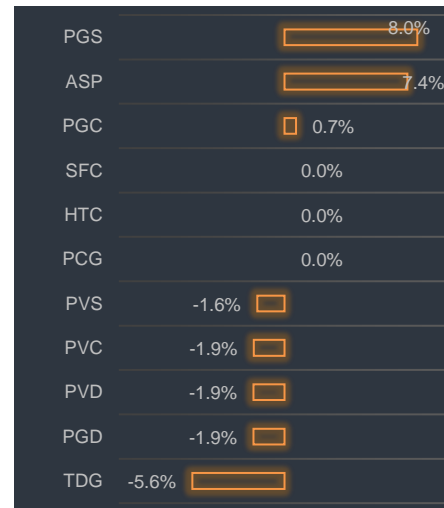
Bất động sản



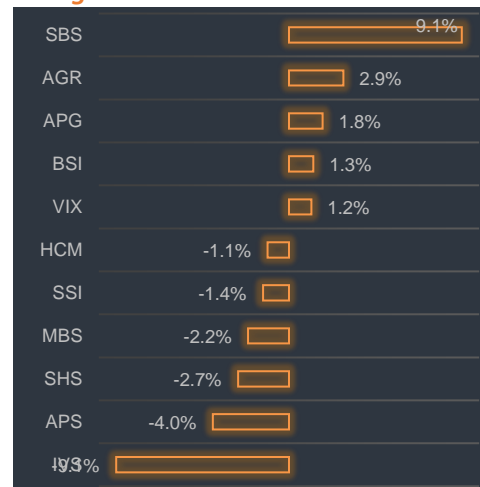
Xây dựng



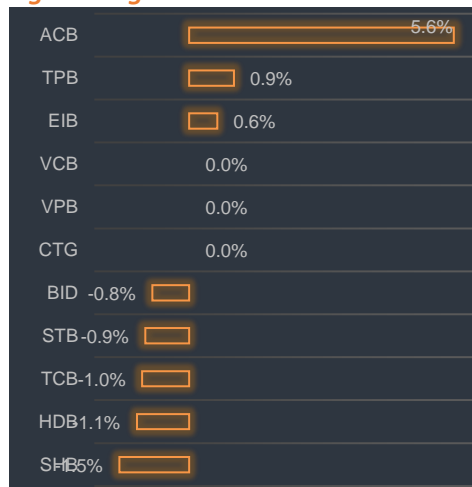
Dầu khí



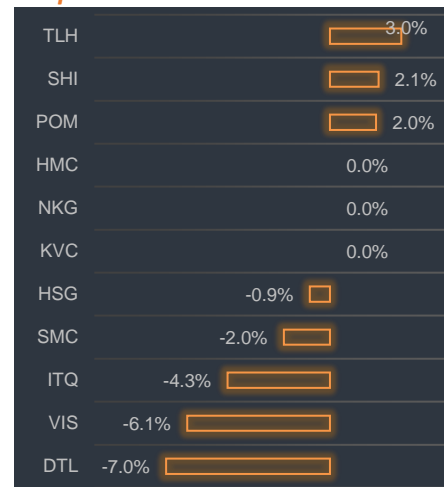
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931